

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC PHỐI HỢP VẬN ĐỘNG CHO NAM SINH VIÊN NĂM THỨ HAI CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Thu Huyền¹

Tóm tắt: Trong công tác giảng dạy - huấn luyện năng lực phối hợp vận động cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất, vấn đề xây dựng tiêu chuẩn đánh giá là một yêu cầu tất yếu không thể thiếu nhằm giúp các giảng viên điều chỉnh quá trình giảng dạy - huấn luyện. Kết quả nghiên cứu đã xác định được các test kiểm tra và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực phối hợp vận động cho nam sinh viên năm thứ hai chuyên ngành Giáo dục thể chất trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Từ khóa: Tiêu chuẩn đánh giá, năng lực phối hợp vận động, nam sinh viên năm thứ hai, chuyên ngành giáo dục thể chất.

Abstract: In the work of teaching and training coordination ability for students majoring in physical education, the problem of building assessment standards is an indispensable requirement to help lecturers adjust the process teaching and training. Research results have identified tests and evaluation criteria for assessing motor coordination ability for second year male students majoring in physical education Hanoi National University of Education.

Keywords: Evaluation criteria, motor coordination ability, second year male student, majoring in physical education.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năng lực phối hợp vận động (NLPHVD) là một phức hợp các tiền đề của người tập để thực hiện thắng lợi một hoạt động thể thao nhất định. Năng lực này được xác định trước hết thông qua các quá trình điều khiển và được người tập hình thành và phát triển trong tập luyện. NLPHVD có quan hệ chặt chẽ với các phẩm chất tâm lý và năng lực khác như sức nhanh, sức mạnh, sức bền. Có thể nói, NLPHVD là một tố chất thể lực rất quan trọng trong các hoạt động thể thao, bởi vì khi thực hiện bài tập luôn đòi hỏi sự phối hợp một cách khéo léo, nhịp nhàng của toàn bộ cơ thể. Nếu thiếu NLPHVD sẽ dễ gây ra chấn thương, cũng như cấu trúc động tác không đúng, sai lệch về phương hướng vận động... Thông qua khảo sát thực trạng công tác giảng dạy - huấn luyện thể lực cho sinh viên (SV) chuyên ngành Giáo dục thể chất (GDTC) trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ĐHSPHN) cho thấy, công tác giảng dạy - huấn luyện, cũng như kiểm tra - đánh giá NLPHVD của các giảng viên chủ yếu chỉ thông qua sử dụng các nội dung theo tiêu chuẩn rèn luyện thể lực của học sinh, SV của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, mà chưa có các test và tiêu chuẩn đánh giá riêng biệt. Tuy cách đánh giá này có mặt tích cực và thuận tiện, nhưng chưa có đầy đủ cơ sở khoa học, thiếu những nội dung đánh giá đáng tin cậy về NLPHVD của SV chuyên ngành GDTC của nhà trường. Nội dung

bài biết xin giới thiệu kết quả xây dựng tiêu chuẩn đánh giá NLPHVD cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSPHN.

Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn tọa đàm; kiểm tra sư phạm; toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Lựa chọn các test đánh giá NLPHVD cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSPHN.

Thông qua tham khảo các tài liệu chuyên môn có liên quan; đồng thời tiến hành phỏng vấn 30 chuyên gia, huấn luyện viên, giảng viên, các nhà khoa học, nghiên cứu đã lựa chọn được 08 test (bảng 1) để đánh giá NLPHVD cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSPHN với đa số ý kiến lựa chọn các test đều xếp ở mức độ rất quan trọng trong kiểm tra, đánh giá NLPHVD; có từ 75.00% ý kiến trở lên lựa chọn và xếp ở mức độ từ quan trọng cho đến rất quan trọng. Trên cơ sở đó tiến hành xác định độ tin cậy, tính thông báo và kiểm định tính phân bố chuẩn của kết quả kiểm tra các test. Kết quả đã xác định được 08 test đảm bảo đủ độ tin cậy, tính thông báo và tính phân bố chuẩn ứng dụng trong đánh giá NLPHVD cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSPHN.

2.2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá NLPHVD cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các test đánh giá NLPHVĐ cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN (n = 30)

TT	Nội dung phỏng vấn	Số người lựa chọn		Kết quả phỏng vấn theo tỷ lệ % và xếp theo mức độ quan trọng							
				Rất quan trọng		Quan trọng		Cần		Không quan trọng	
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%
1	Bật xa tại chỗ (cm).	21	70.00	9	42.86	10	47.62	2	9.52	-	0.00
2	Bật xa ba bước (m).	22	73.33	10	45.45	11	50.00	1	4.55	-	0.00
3	Bật cao tại chỗ có đánh tay (cm).	25	83.33	11	44.00	11	44.00	2	8.00	1	4.00
4	Ném bóng đặc 3 kg bằng 2 tay trên cao ra trước (m).	26	86.67	13	50.00	11	42.31	1	3.85	1	3.85
5	Hắt tạ 3 kg qua đầu ra sau (m).	27	90.00	11	40.74	13	48.15	2	7.41	1	3.70
6	Đứng thẳng bằng trên 1 chân (s)	30	100.00	30	100.00	-	0.00	-	0.00	-	0.00
7	Chạy 30m xuất phát cao xoay 360° giữa quãng theo hiệu lệnh (s).	10	33.33	2	20.00	3	30.00	4	40.00	1	10.00
8	Chạy con thoi 4 x 10m (s)	23	76.67	14	60.87	5	21.74	3	13.04	1	4.35
9	Nhảy dây 1 phút (lần).	29	96.67	13	44.83	12	41.38	2	6.90	2	6.90
10	Nâng chân thang gióng (lần).	9	30.00	2	22.22	1	11.11	4	44.44	2	22.22

trường ĐHSHPN.

Nghiên cứu tiến hành phân loại từng test đánh giá NLPHVĐ cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN thành 5 mức: tốt, khá, trung bình, yếu, kém theo quy tắc 2 xích ma; đồng thời tiến hành xây dựng bảng điểm theo thang độ C (thang điểm 10) cho từng test đã lựa chọn. Kết quả thu được như trình bày ở các bảng 2 và 3. Trong thực tiễn đánh giá, do có những kết quả không nằm ở mức phân định, nên khi đánh giá cần thiết sử dụng

phương pháp tiệm cận, nghĩa là thành tích của một test nào gần với mức điểm nào hơn thì lấy điểm đó.

Từ kết quả thu được ở các bảng 2 và 3, thông qua việc tính điểm tổng hợp cho từng cá nhân, nghiên cứu tiến hành xây dựng bảng tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp đánh giá NLPHVĐ cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN theo 5 mức (theo thang điểm 10): tốt, khá, trung bình, yếu và kém theo quy ước như sau:

- Loại tốt: từ 9 đến 10 điểm.

Bảng 2. Tiêu chuẩn xếp loại NLPHVĐ theo từng test của nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN

TT	Test	Phân loại				
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
1	Bật xa tại chỗ (cm)	<228.21	228.21 → <238.82	238.82 → 260.04	>260.04 → 270.65	>270.65
2	Bật xa ba bước (m)	<6.88	6.88 → <7.43	7.43 → 8.53	>8.53 → 9.08	>9.08
3	Bật cao tại chỗ có đánh tay (cm)	<32.05	32.05 → <34.24	34.24 → 38.62	>38.62 → 40.81	>40.81
4	Ném bóng đặc 3 kg bằng 2 tay trên cao ra trước (m)	<7.00	7.00 → <7.39	7.39 → 8.17	>8.17 → 8.56	>8.56
5	Hắt tạ 3 kg qua đầu ra sau (m)	<8.53	8.53 → <8.99	8.99 → 9.91	>9.91 → 10.37	>10.37
6	Đứng thẳng bằng trên 1 chân (s)	<33.60	33.60 → <35.69	35.69 → 39.87	<39.87 → 41.96	>41.96
7	Chạy con thoi 4x10m (s)	>13.64	13.64 → >12.83	12.83 → 11.21	>11.21 → 10.40	<10.40
8	Nhảy dây 1 phút (lần)	<119	119 → 128	129 → 145	146 → 153	>153

Bảng 3. Bảng điểm đánh giá NLPHVĐ theo từng test của nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN

TT	Test	Điểm									
		10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
1	Bật xa tại chỗ (cm)	275.96	270.65	265.35	260.04	254.74	249.43	244.13	238.82	233.52	228.21
2	Bật xa ba bước (m)	9.36	9.08	8.81	8.53	8.26	7.98	7.71	7.43	7.16	6.88
3	Bật cao tại chỗ có đánh tay (cm)	41.91	40.81	39.72	38.62	37.53	36.43	35.34	34.24	33.15	32.05
4	Ném bóng đặc 3 kg bằng 2 tay trên cao ra trước (m)	8.76	8.56	8.37	8.17	7.98	7.78	7.59	7.39	7.20	7.00
5	Hắt tạ 3 kg qua đầu ra sau (m)	10.60	10.37	10.14	9.91	9.68	9.45	9.22	8.99	8.76	8.53
6	Đứng thẳng bằng trên 1 chân (s)	43.01	41.96	40.92	39.87	38.83	37.78	36.74	35.69	34.65	33.60
7	Chạy con thoi 4x10m (s)	10.00	10.40	10.81	11.21	11.62	12.02	12.43	12.83	13.24	13.64
8	Nhảy dây 1 phút (lần)	158	154	150	145	141	137	132	128	124	119

- Loại khá: từ 7 đến < 9 điểm.
- Loại trung bình: từ 5 đến < 7 điểm.
- Loại yếu: từ 3 đến < 5 điểm.
- Loại kém: từ 0 đến < 3 điểm.

Tổng các test đánh giá NLPHVĐ được xác định là 08 test, do đó tổng điểm tối đa đánh giá NLPHVĐ sẽ là 80 điểm theo thang điểm 10 (thang độ C). Để xây dựng tiêu chuẩn tổng hợp đánh giá NLPHVĐ, căn cứ vào quy ước như trên, nghiên cứu tiến hành xác định ranh giới trên, ranh giới dưới ở các mức phân loại đánh giá tổng hợp. Kết quả như trình bày ở bảng 4. Tuy nhiên, để đạt được tổng điểm ở một mức phân loại nào đó, không nhất thiết từng test phải đạt được số điểm như ở từng tiêu chuẩn phân loại thuộc mức đó, nghĩa là có thể lấy điểm đạt cao của test này bù cho điểm đạt thấp của test khác, miễn là tổng điểm đạt được phải nằm trong khoảng xác định của bảng phân loại tổng hợp, nhưng với điều kiện không có quá 3 nội dung nằm ở mức độ yếu và kém.

Bảng 4. Tiêu chuẩn tổng hợp điểm xếp loại đánh giá NLPHVĐ cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN

Xếp loại	Tổng điểm đạt được (tối đa là 80 điểm)
Tốt	≥ 72.00
Khá	$56.00 \rightarrow < 72.00$
Trung bình	$40.00 \rightarrow < 56.00$
Yếu	$24.00 \rightarrow < 40.00$
Kém	< 24.00

3. KẾT LUẬN

Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 08 test

chuyên môn đặc trưng đảm bảo độ tin cậy, tính thông báo nhằm đánh giá NLPHVĐ cho nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN. Kết quả nghiên cứu đã xây dựng được 01 bảng phân loại, 01 bảng điểm tổng hợp theo từng test và 01 bảng điểm tổng hợp xếp loại trong NLPHVĐ của nam SV năm thứ hai chuyên ngành GDTC trường ĐHSHPN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Daxiorxki (1978), *Các tổ chất thể lực của vận động viên*, Dịch: Bùi Tử Liêm, Phạm Xuân Tâm, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Lê Văn Lãm, Phạm Xuân Thành (2015), *Giáo trình đo lường và đánh giá thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2017), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
4. Đồng Văn Triệu (2015), *Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn Kim Minh, Trần Quốc Tuấn (2002), *"Tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện trong tuyển chọn và huấn luyện thể thao", Sách chuyên đề dùng cho các trường Đại học TDTT và trung tâm đào tạo VĐV"*, Nxb TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Bài báo được trích từ đề tài khoa học và công nghệ cấp Khoa, Khoa Giáo dục thể chất - trường ĐHSHPN năm 2021 - 2022: "Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá NLPHVĐ cho SV chuyên ngành giáo dục thể chất trường ĐHSHPN", Nguyễn Thu Huyền, 12/2022.

Ngày nhận bài: 19/9/2022; **Ngày duyệt đăng:** 16/11/2022.